

Số: 187/2025/QĐPT-HC

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Ngọc Dung**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Tiến Dũng**;

Bà **Phan Thị Vân Hương**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Tú Oanh**, Thư ký tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Thắng**, Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/9/2024, ông **Trần T** (người khởi kiện) có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 35/2024/HC-ST ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 11/4/2025, ông **T** là người khởi kiện đồng thời cũng là người kháng cáo có đơn xin hoãn phiên tòa vì lý do sức khỏe, tuy nhiên, ông **T** không gửi kèm các tài liệu, chứng cứ như giấy xác nhận của trung tâm y tế cấp quận, huyện trở lên hoặc hồ sơ bệnh án để chứng minh cho việc xin hoãn phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là phiên tòa được triệu tập hợp lệ lần thứ 3, vì vậy, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 225 Luật Tố tụng hành chính thì coi như ông **Trần T** đã từ bỏ việc kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 229 Luật Tố tụng hành chính.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án.

Về xử lý tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm: Sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng của ông **T** đã nộp tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003804 ngày 20/9/2024 của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào khoản 13, khoản 14 Điều 3; khoản 2 Điều 225; khoản 1 Điều 229 Luật Tố tụng hành chính; khoản 2 Điều 18 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hành chính về “Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định hành chính”, giữa:

- Người khởi kiện: Ông **Trần T** - sinh năm 1982. Địa chỉ: **Tổ I, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng**.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông **Bùi Quang S** - sinh năm 1953. Địa chỉ: **số F T, quận N, thành phố Đà Nẵng**.

- Người bị kiện:

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận N, thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: **số D đường L, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng**.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông **Mai N** - Chức vụ: **Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân quận N, thành phố Đà Nẵng**.

+ Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: **số D Ông ích Đ, quận C, thành phố Đà Nẵng**.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông **Đinh T1** - Chức vụ: **Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng**.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Phan Thị K** - sinh năm 1952. Địa chỉ: **H T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng**.

2. Ông **Nguyễn P** - sinh năm 1977. Địa chỉ: **số H T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng**.

3. Bà **Nguyễn Thị M**. Địa chỉ: **số A T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng**.

4. Bà **Trần Thị Đ** - sinh năm 1954. Địa chỉ: **số A L, T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng**.

5. Ông **Trần Phước Hoàng V** - sinh năm 1986. Địa chỉ: **số A L, Tổ G, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng**.

6. Ông **Trần B (Trần Phước B)** - sinh năm 1955. Địa chỉ: **Tổ E, B, Phường H, quận N, TP Đà Nẵng**.

7. Ông **Trần Phước B1** - sinh năm 1967. Địa chỉ: **Tổ E, B, Phường H, quận N, TP Đà Nẵng**.

8. Bà **Trần Thị Thanh V1** - sinh năm 1981. Địa chỉ: **Tổ C, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng**.

9. Bà Trần Thị Thu H. Địa chỉ: Xóm B, Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

10. Công ty Cổ phần Đ1 - thuộc Tập đoàn S1. Địa chỉ: Tòa nhà O, Lô A, A8, A, đường T, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

[2]. Bản án hành chính sơ thẩm số 35/2024/HC-ST ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

[3]. Về xử lý tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm: Sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng của ông Trần T đã nộp tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003804 ngày 20/9/2024 của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

[4]. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Ngọc Dung

